

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHỤNG HIỆP  
TỈNH HẬU GIANG**

--- \*\*\* ---

Số:22/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

--- \*\*\* ---

**Phụng Hiệp, ngày 01 tháng 6 năm 2022**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2022/TLST-DS, ngày 08 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ông Trương Hữu B**, sinh năm 1968.

*Địa chỉ:* ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* **Bà Trần Thị B**, sinh năm 1961.

*Địa chỉ:* ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Trần Thị B có nghĩa vụ trả ông Trương Hữu B tổng số tiền nợ hụi (Tiền gốc) còn thiếu là 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

- Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Trần Thị B là người cao tuổi nên được xét miễn nộp toàn bộ án phí.

Ông Trương Hữu B được nhận lại 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008014, ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện PH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thanh Liêm**